

Bản án số:60/2026/HS - ST
Ngày 03 – 02- 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phúc; bà Lương Thị Khuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lâu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Lò T, sinh ngày 05/6/2002 tại xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Đ, xã S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đảng phái, đoàn thể: không; con ông Lò Văn L và bà Lương Thị CH; bị cáo có vợ là Tòng Thị N và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/4/2025 bị Công an xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2025 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tòng Thị N, sinh năm 2001. Nơi cư trú: Bản Đ, xã S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 13/10/2025 tổ công tác Công an xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La phát hiện Lò T đang điều khiển xe mô tô trên đường có biểu hiện nghi vấn về ma túy, tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện tại lòng bàn

tay trái của Lò T có 01 gói Nilon màu đen, bên trong có chứa 01 gói Nilon màu trắng chứa 01 viên nén màu hồng, 01 mảnh màu hồng và 01 cục chất bột liên kết màu trắng. Thảo khai nhận là Hồng phiến và Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng cùng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển kiểm soát: 26C1-190.42.

Ngày 14/10/2025, Tổ địa bàn Sông Mã – Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả:

- Cân tách bì 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh màu hồng trong túi Nilon màu trắng được khối lượng là 0,15 gam trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1.

- Cân tách bì cục chất bột liên kết màu trắng trong túi Nilon màu trắng được tổng khối lượng 0,02 gam. Trích toàn bộ 0,02 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T2.

Kết luận giám định số: 1243/KL-KTHS ngày 18/10/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“- Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.

- Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,02 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,15gam loại Methamphetamine và 0,02 gam loại Heroine (Heroin) ”.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận:

Lò T bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 10 năm 2024. Khoảng 14 giờ ngày 13/10/2025 Thảo mang theo số tiền 70.000 đồng là tiền lao động tiết kiệm mà có rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1-190.42 đến bản Ten U, xã Chiềng Sơ để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực sân bóng thuộc bản Ten U thì gặp một người phụ nữ không rõ danh tính đang đứng gần sân bóng, Thảo đến gần và hỏi mua của người này 70.000 đồng ma túy được 01gói Nilon màu đen có chứa 02 viên Hồng phiến và 01 cục nhỏ Heroine. Sau khi mua được ma túy Thảo trích ra một phần nhỏ Heroine và bẻ lấy 01 mảnh nhỏ Hồng phiến trộn với nhau sử dụng ở bụi cây ven đường. Số ma túy còn lại Thảo gói lại như ban đầu, còn mảnh giấy bạc và bật lửa dùng để sử dụng ma túy Thảo vứt lại ven đường. Sau khi về đến khu vực bản Nà Sặng, xã Chiềng Sơ thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng và tài sản liên quan.

Tại kết quả test chất ma túy ngày 13/10/2025 đối với Lò T, xác định Lò T dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại Methamphetamine và Heroine. Quá trình điều tra xác định Thảo không thuộc đối tượng theo quy định tại Điều 256a của Bộ luật hình sự nên không đặt vấn đề xử lý về hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tòng Thị N trình bày: Chị là vợ của bị cáo Lò T, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26C1-190.42 là của chị mua bằng tiền lao động tiết kiệm mà có tại cửa hàng bán xe tại trung tâm xã Sông Mã từ năm 2019, với giá 19.700.000 đồng, chiếc xe đăng ký mang tên Tòng Thị N. Chị Nguyên không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình. Chị Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho chị.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKS –KV3 ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lò T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng liên quan không có giá trị sử dụng, trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 26C1-190.42.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tài liệu, chứng cứ xác định tội danh:

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 10 phút ngày 13/10/2025 đối với Lò T cùng với vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1243/KL-KTHS ngày 18/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/10/2025 bị cáo Lò T có hành vi cất giấu trái phép 0,17 gam ma túy loại Methamphetamine và Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân là đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố và Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La xét xử đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000209 ngày 28/4/2025 của Công an xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy. Để ngăn chặn sự lây lan của tệ nạn ma túy, đảm bảo biện pháp giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và quyết định một hình phạt tương xứng để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có thu nhập ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành bên trong có chứa 01 mảnh Nilon màu đen và 01 mảnh Nilon màu trắng, mặt sau phong bì có giấy dán niêm phong của Công an tỉnh Sơn La mã số: 0002907 là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu sơn xanh – đen – trắng, biển kiểm soát 26C1-190.42 là tài sản của chị Tòng Thị N có trước khi kết hôn với bị cáo, khi bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị Nguyễn không biết, kết quả tra cứu vật chứng, chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Do vậy, cần trả lại cho chủ sở hữu hợp.

Là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người phụ nữ theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại bản Ten U, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La. Kết quả Điều tra không xác định được đối tượng cụ thể. Do vậy, không xem xét xử lý là có căn cứ.

Về kết quả dương tính với chất ma túy trong cơ thể của Lò T, kết quả điều tra xác định được do Lò T sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 13/10/2025 được trích từ số ma túy nằm trong số ma túy bị thu giữ đã bị xử lý hình sự trong vụ án này, bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự, nên không xem xét xử lý về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy đối với bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là dân tộc thiểu số, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò T 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13 tháng 10 năm 2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư niêm phong do Bưu điện Việt Nam phát hành bên trong có chứa 01 mảnh Nilon màu đen và 01 mảnh Nilon màu trắng, mặt sau phong bì có giấy dán niêm phong của Công an tỉnh Sơn La mã số: 0002907.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave α , màu sơn xanh – đen – trắng, biển kiểm soát 26C1-190.42.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 57/QĐ-VKS-KV3 ngày 12/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 16 giờ 00 phút ngày 14 tháng 01 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (03/02/2026)./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 3 – Sơn La;
- Thi hành án HS;
- PV06 Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký) Hà Thị Điệp

